

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Chi Anh				
2	Nguyễn Thị Thảo Anh				
3	Nguyễn Việt Anh				
4	Phạm Tuấn Anh				
5	Trịnh Minh Châu				
6	Nguyễn Quang Duy				
7	Trần Thị Ngân Hà				
8	Hoàng Gia Huy				
9	Đinh Tuấn Kiệt				
10	Nguyễn Trọng Khôi				
11	Trần Huyền Linh				
12	Trần Khánh Linh				
13	Bùi Khôi Linh				
14	Nguyễn Nhật Khánh Minh				
15	Bùi Linh Ngân				
16	Nguyễn Duy Nam				
17	Nguyễn Tuyết Nhi				
18	Nguyễn Quốc Tùng				
19	Nguyễn Phúc Miên Trinh				
20	Nguyễn Đức Vinh				
21	Phạm Ngọc Mai				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Chi Anh				
2	Nguyễn Thị Thảo Anh				
3	Nguyễn Việt Anh				
4	Phạm Tuấn Anh				
5	Trịnh Minh Châu				
6	Nguyễn Quang Duy				
7	Trần Thị Ngân Hà				
8	Hoàng Gia Huy				
9	Đinh Tuấn Kiệt				
10	Nguyễn Trọng Khôi				
11	Trần Huyền Linh				
12	Trần Khánh Linh				
13	Bùi Khôi Linh				
14	Nguyễn Nhật Khánh Minh				
15	Bùi Linh Ngân				
16	Nguyễn Duy Nam				
17	Nguyễn Tuyết Nhi				
18	Nguyễn Quốc Tùng				
19	Nguyễn Phúc Miên Trinh				
20	Nguyễn Đức Vinh				
21	Phạm Ngọc Mai				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Nguyễn Chi Anh					
2	Nguyễn Thị Thảo Anh					
3	Nguyễn Việt Anh					
4	Phạm Tuấn Anh					
5	Trịnh Minh Châu					
6	Nguyễn Quang Duy					
7	Trần Thị Ngân Hà					
8	Hoàng Gia Huy					
9	Đình Tuấn Kiệt					
10	Nguyễn Trọng Khôi					
11	Trần Huyền Linh					
12	Trần Khánh Linh					
13	Bùi Khôi Linh					
14	Nguyễn Nhật Khánh Minh					
15	Bùi Linh Ngân					
16	Nguyễn Duy Nam					
17	Nguyễn Tuyết Nhi					
18	Nguyễn Quốc Tùng					
19	Nguyễn Phúc Miên Trinh					
20	Nguyễn Đức Vinh					
21	Phạm Ngọc Mai					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Chi Anh					
2	Nguyễn Thị Thảo Anh					
3	Nguyễn Việt Anh					
4	Phạm Tuấn Anh					
5	Trịnh Minh Châu					
6	Nguyễn Quang Duy					
7	Trần Thị Ngân Hà					
8	Hoàng Gia Huy					
9	Đinh Tuấn Kiệt					
10	Nguyễn Trọng Khôi					
11	Trần Huyền Linh					
12	Trần Khánh Linh					
13	Bùi Khôi Linh					
14	Nguyễn Nhật Khánh Minh					
15	Bùi Linh Ngân					
16	Nguyễn Duy Nam					
17	Nguyễn Tuyết Nhi					
18	Nguyễn Quốc Tùng					
19	Nguyễn Phúc Miên Trinh					
20	Nguyễn Đức Vinh					
21	Phạm Ngọc Mai					

Nhận phiếu
Ngày.....tháng.....năm 20....
CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....
KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....
GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A

[illegible]

[illegible]